



Chuẩn đầu ra ngành Ngôn ngữ Trung Quốc

Trình độ đào tạo: Đại học

Mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra

- Mục tiêu đào tạo
- Mục tiêu chung:
 - Đào tạo nhân lực chất lượng cao, bồi dưỡng nhân tài có kiến thức chuyên sâu về tiếng Trung Quốc giao tiếp nói chung và lĩnh vực tiếng Trung Quốc khoa học kỹ thuật nói riêng, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh và hội nhập quốc tế.
 - Đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức, có kiến thức cơ sở và chuyên môn vững vàng, có kỹ năng thực hành nghề nghiệp, có khả năng sáng tạo để giải quyết những vấn đề liên quan đến công việc biên phiên dịch tiếng Trung Quốc nói chung và lĩnh vực tiếng Trung Quốc chuyên về khoa học kỹ thuật nói riêng, có khả năng tự học để thích ứng với sự phát triển không ngừng của xã hội, có tư duy chiến lược và có tác phong làm việc chuyên nghiệp để thích ứng với môi trường cạnh tranh toàn cầu.
- Mục tiêu cụ thể :
 - Mục tiêu 1 : Có kiến thức và kỹ năng vận động cơ bản, hình thành thói quen luyện tập thể dục, thể thao, phát triển thể lực, tầm vóc để nâng cao sức khỏe, từ đó nâng cao khả năng học tập, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện.
 - Mục tiêu 2 : Có hiểu biết về kinh tế, chính trị, pháp luật trong bối cảnh chung của thế giới và trong điều kiện lịch sử cụ thể của đất nước; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với khối ngành được đào tạo để tạo tiền đề học tốt các môn chuyên ngành, đồng thời đóng góp hữu hiệu vào sự phát triển bền vững của xã hội, cộng đồng.
 - Mục tiêu 3 : Có các kiến thức về kỹ năng thực hành tiếng Trung Quốc, bao gồm các kỹ năng “ nghe, nói, đọc, viết ” đạt chuẩn từ trình độ A1, A2 (tương ứng với HSK cấp 1, cấp 2) đến trình độ B1, B2 (tương ứng với HSK cấp 3,4) đến trình độ C1 (tương ứng với HSK cấp 5) theo khung tham chiếu Châu Âu ; Có kiến thức cơ bản về các thuật ngữ kỹ thuật trong tiếng Trung; Có kiến thức cơ bản về văn hóa, xã hội, kinh tế, chính trị và



phong tục của nước bản ngữ để thích ứng với môi trường giao lưu kinh tế và chuyển giao công nghệ kỹ thuật giữa Việt Nam và Trung Quốc.

- Mục tiêu 4: Có năng lực biên dịch, phiên dịch, nghiên cứu và sử dụng thành thạo tiếng Trung Quốc trong giao tiếp thông thường và các lĩnh vực hoạt động kinh doanh, cũng như kỹ thuật sản xuất; Có thể tách rời khỏi việc dịch máy móc, hướng tới việc dịch có tư duy và liên tục cập nhật; Có khả năng ghi nhớ thông tin, phát âm chuẩn, giọng điệu tốt, chịu trách nhiệm về sản phẩm thông tin mình dịch về cả chất lượng và số lượng.
- Mục tiêu 5 : Có kỹ năng cá nhân, kỹ năng nghề nghiệp, giao tiếp, làm việc nhóm đủ để làm việc trong môi trường làm việc liên ngành, đa văn hóa, đa quốc gia; Có tính kiên trì, say mê công việc, nhiệt tình và năng động trong công việc, biết ứng xử tốt, thân thiện với đồng nghiệp, đoàn kết, hợp tác, cộng tác với đồng nghiệp; Có ý thức tự nghiên cứu độc lập và nâng cao trình độ.
- Mục tiêu 6 : Có kiến thức tin học cơ bản để khai thác các phần mềm được ứng dụng trong chuyên ngành được đào tạo, có trình độ ngoại ngữ 2 đạt chuẩn B1 theo khung tham chiếu Châu Âu để nâng cao hiệu quả giao tiếp.

Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo:

Với mục tiêu đào tạo như trên, ta tiến hành xây dựng và chuẩn đầu ra chương trình, quan hệ giữa chuẩn đầu ra hiện hành và mục tiêu đào tạo được trình bày trong bảng sau:

Quan hệ giữa chuẩn đầu ra và mục tiêu đào tạo

T T	Chuẩn đầu ra	Mục tiêu đào tạo					
		MT 1	MT 2	MT 3	MT 4	MT 5	MT6
a	Khả năng vận dụng linh hoạt các kiến thức cơ bản về giáo dục thể chất	x					
b	Khả năng vận dụng linh hoạt các kiến thức cơ bản về kinh tế, chính trị, pháp luật, giáo dục quốc phòng an ninh		x		x		



c	Khả năng áp dụng các kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn thuộc khối ngành		x	x	x		
e	Khả năng nghe, nói, đọc, viết thông thạo tiếng Trung Quốc đạt chuẩn trình độ C1 (tương ứng với HSK 5)			x	x		
f	Khả năng áp dụng các kiến thức về văn hóa, kinh tế, chính trị và phong tục của nước bản ngữ			x	x		
g	Khả năng áp dụng các kiến thức về từ vựng kỹ thuật tiếng Trung Quốc				x		
h	Khả năng tách rời khỏi việc biên, phiên dịch Việt-Trung, Trung-Việt một cách máy móc, hướng tới việc dịch có tư duy và liên tục cập nhật				x		
i	Khả năng giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm trong môi trường làm việc liên ngành, đa văn hóa, đa quốc gia					x	
j	Khả năng áp dụng các kiến thức tin học						x
k	Khả năng nghe, nói, đọc, viết thông thạo ngoại ngữ 2 đạt chuẩn trình độ B1						x

Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể làm việc tại văn phòng của các cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội, các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, các doanh nghiệp trong nước, các văn phòng đại diện, các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài của Trung Quốc, Hongkong, Đài Loan, Singapore. Làm việc độc



lập với tư cách là một biên dịch viên các văn bản viết hoặc một phiên dịch viên cho các cuộc gặp gỡ tiếp xúc song phương thông thường trong lĩnh vực thương mại-kỹ thuật.

Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Có khả năng, năng lực tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn.
- Đủ điều kiện theo học ở các bậc trình độ cao hơn trong và ngoài nước cùng chuyên ngành đào tạo như: thạc sĩ, tiến sĩ.

Các tài liệu, chương trình đào tạo đã tham khảo:

- Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg, ngày 22/09/2010 của Thủ tướng Chính phủ, ban hành Điều lệ trường đại học.
- Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành “Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ”.
- Quyết định số 23/2004/QĐ-BGDĐT ngày 29/7/2004 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc ban hành Bộ chương trình khung giáo dục ĐH khối ngành Kinh tế - Quản trị kinh doanh trình độ Đại học, Cao đẳng.
- Quyết định số 4811/QĐ-BCT ngày 29/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Công thương về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.
- Nghị định số 115/2010/NĐ-CP, ngày 24/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ, Quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục
- Thông tư số 14/2010/TT-BGDĐT, ngày 27/04/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ban hành Bảng danh mục đào tạo cấp IV trình độ Đại học, Cao đẳng.
- Thông tư số 08/2011/TT-BGDĐT, ngày 17/02/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quy định điều kiện, hồ sơ, quy trình mở ngành đào tạo, đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học, trình độ cao đẳng.
- Phùng Xuân Nhạ, Vũ Anh Dũng, Xây dựng và tổ chức chương trình đào tạo đại học và sau đại học theo phương pháp tiếp cận CDIO, Nhà xuất bản Đại học Quốc Gia Hà Nội, 2011.
- Chương trình đào tạo chuyên ngành Ngôn ngữ tiếng Trung của trường Đại học ngoại ngữ - Đại học Quốc Gia Hà Nội.



TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI

- Chương trình đào tạo chuyên ngành Ngôn ngữ tiếng Trung của trường Đại học Thủ Đô.
- Chương trình đào tạo chuyên ngành Ngôn ngữ tiếng Trung của trường Đại học sư phạm Hà Nội 2.
- Chương trình đào tạo chuyên ngành Tiếng Trung thương mại của trường Đại học ngoại thương Hà Nội.
- Chương trình đào tạo chuyên ngành Ngôn ngữ tiếng Trung của trường Đại học Hà Nội.
- Chương trình đào tạo tiếng Trung trường Đại học Quốc tế Pridi Banomyong – Thái Lan.
- Chương trình đào tạo ngành Ngôn Ngữ Trung Quốc trường Đại học Quốc gia Singapore.
- Chương trình đào tạo tiếng Hán hiện đại trường Đại học Cadiff – Anh.